

Số: 75/2022/QĐCNTTLH

TP. Tuyên Quang, ngày 08 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Nguyễn Thu Tr và anh Hà Văn D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thu Tr;
- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 23 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:
 - + Người khởi kiện: **Chị Nguyễn Thu Tr**, sinh năm 1992.
 - + Người bị kiện: **Anh Hà Văn D**, sinh năm 1990.
- Cùng địa chỉ: Số nhà X, tổ dân phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 23 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 23 tháng 5 năm 2022 cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thu Tr và anh Hà Văn D thuận tình ly hôn.
- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thu Tr và anh Hà Văn D đều xác định có 01 con chung là cháu Hà Tuấn Ph, sinh ngày 09/6/2017 và thống nhất thoả thuận: Giao cháu Hà Tuấn Ph cho chị Nguyễn Thu Tr là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn. Anh Hà Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thu Tr; mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/tháng; phương thức cấp dưỡng được thực hiện theo tháng; thời gian

cấp dưỡng tính từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu Hà Tuấn Ph đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thu Tr và anh Hà Văn D đều xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về vấn đề khác:** Chị Nguyễn Thu Tr và anh Hà Văn D đều xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường P;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Vinh